

Số: 16 /YCBG-BVĐK

Trà Vinh, ngày 25 tháng 3 năm 2024

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Trà Vinh có nhu cầu báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu **Mua thiết bị y tế** với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Trà Vinh.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm nhận báo giá: Lâm Trường Giang Phó trưởng phòng Vật tư Thiết bị y tế Bệnh viện Đa khoa tỉnh Trà Vinh SĐT0917859959.
- Cách thức tiếp nhận báo giá: Nhận trực tiếp tại Phòng VT-TBYT Bệnh viện Đa khoa tỉnh Trà Vinh Số 399 Đường Nguyễn Đăng, Khóm 10, Phường 7, TP. Trà Vinh, Tỉnh Trà Vinh, SĐT: 0294 3862 553.
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày đăng thông báo đến trước 17h ngày 8 tháng 4 năm 2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

- Danh mục thiết bị y tế/linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế (Gọi chung là thiết bị).

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/khối lượng	Đơn vị tính
1	Máy hàn miệng túi liên tục	Thông số kỹ thuật : - Motor 100% dây đồng - Công suất mạnh mẽ: 800w - Vỏ máy INOX bền bỉ, sáng bóng - In date bằng mực - Có nút tắt khẩn cấp-Đồng hồ điện tử hiện đại - Đạt tiêu chuẩn chất lượng CE - Bộ gia nhiệt bằng đồng làm nóng nhanh sử dụng lâu dài - Toàn bộ bánh răng 100% bằng thép - Tốc độ hàn: 0-13m / phút - Điện áp: 220V / 50-60HZ, 1 PHA - Kích thước máy: 950 × 480 × 380mm - In date: Dưới 20 từ - Bề rộng đường hàn: 13mm - Tải trọng băng tải: 5kg - Công suất: 800w - Phạm vi nhiệt độ: 0-300 °C Thời gian bảo hành 12 tháng	01	Cái

2	Máy hút ẩm	<p>Thông số kỹ thuật: Được trang bị Bộ lọc Carbon hoạt tính, khử khuẩn và làm sạch không khí</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công suất hút ẩm: 25L/ Ngày (ở điều kiện 30oC, RH 80%) - Diện tích sử dụng: 45 – 60m² - Nguồn điện: 220-240V/50Hz - Độ ồn: 46dBA - Lưu lượng khí: 135 M³/h - Công suất: 480 W - Dòng điện: 2.2 A - Bồn chứa nước thải: 2.5 L - Điều kiện hoạt động: 5°C – 35°C (Tự động phá tuyết) - Chất làm lạnh: R134a <p>Thời gian bảo hành: 24 tháng</p>	03	Cái
3	Bàn khám sản	<p>Kích thước: (D1300 x N700 x C750)mm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vật Liệu: Inox 304 - Mặt bàn bằng tấm dày 0.7mm - Chân bàn inox Ø32 và khung bàn Ø25 - Nâng hạ đầu từ: 0°- ≥ 60° - Có 02 gác chân ôm theo nhượng chân, xoay được - Phía dưới có khay vuông 320mm <p>Phụ kiện kèm theo: Nệm, bọc inox.</p>	01	Cái
4	Máy in mã vạch	<p>Công nghệ: truyền nhiệt trực tiếp hoặc gián tiếp Độ phân giải: 300dpi Tốc độ in: 6 ins Kết nối: USB + RS232 + Lan Khổ giấy tối đa: 110mm Khổ in tối đa: 106mm Bộ nhớ: 128MB Ram, 256MB Flash Chế độ in: Continuous Paper, Gap, Black Mark, Punched Hole Label Khổ mực: 110mm Chiều cuộn mực: 300m Hệ điều hành hỗ trợ: Windows, Mac OS, Linux</p>	01	Cái
5	Tủ bảo quản ống nội soi	<p>YÊU CẦU VỀ CẤU HÌNH</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tủ chính : 01 cái - Bộ giá treo : 01 cái - Quạt thông khí: 01 cái - Bộ lọc khí : 01 cái - Đèn UV : 01 cái - Dây nguồn : 01 cái - Hút ẩm không khí : 01 Cái - Đạt chứng nhận chất lượng ISO-13485 <p>CHỈ TIÊU KỸ THUẬT</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tủ treo chia thành 2 khu riêng biệt: khu treo dây soi và khu chứa bộ phận thông khí, khử khuẩn. 	01	Bộ

		<ul style="list-style-type: none"> - Kích thước tủ: 700 x 700 x 2100mm (chưa bao gồm chân tủ) - Tủ có chân điều chỉnh độ cân bằng và có bánh xe di chuyển, có khóa bánh xe. - Giá treo dây soi có thể xoay tròn theo 2 chiều. - Số lượng dây soi có thể treo trên giá 10 dây soi - Bộ giá treo ống soi có thể tùy chỉnh độ cao tất cả các vòng móc theo loại ống soi. - Thiết kế nhiều tầng móc ống soi theo vị trí và độ cao đảm bảo các ống soi không va chạm nhau và không va chạm thành tủ - Tủ và trục treo dây soi làm bằng inox 304 xước, độ dày 1mm - Cửa tủ bằng chất liệu trong suốt, có vòng đệm bằng cao su - Tủ có 2 cửa đối diện nhau, có thể đặt dây soi vào và lấy dây soi ra theo 2 chiều khác nhau - Có cảm biến đóng, mở cửa - Đóng/mở cửa điều khiển bằng 1 chạm, hạn chế tiếp xúc với tủ gây nhiễm khuẩn - Đèn chiếu sáng tự động bật khi mở cửa và tự động tắt sau khi đóng cửa. - Quạt tự chạy khi đóng cửa. - Có đèn chiếu tia UV trong buồng treo dây soi để khử khuẩn tủ bảo quản. Có đồng hồ hẹn giờ tắt đèn UV - Công suất đèn UV 30W - Có bộ lọc khuẩn Hepa H13, có thể lọc bụi mịn và vi khuẩn $\leq 3\mu\text{m}$. Thay bộ lọc không cần mở cửa khu treo dây soi. - Bộ giá treo thiết kế bằng các thanh móc inox, bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> 1. 01 vòng tay treo tay cầm ống soi 2. 01 vòng móc giữa ống soi 3. 01 vòng móc đầu ống soi dẹt dày 4. 01 vòng móc đầu cuối kết nối ống soi với bộ xử lý 5. 01 vòng móc đầu ống đại tràng, đảm bảo treo thẳng hết ống soi đại tràng có tổng chiều dài $\leq 1820\text{mm}$ (ống soi đại tràng Olympus, Fujifilm, Pentax dòng I (F) và M) 6. 01 vòng bảo vệ dưới đáy tủ, có thể đặt ống soi đại tràng (dòng L) tổng chiều dài $\leq 2020\text{mm}$ an toàn. - Hút ẩm không khí, công suất 23w 		
6	Máy đo huyết áp tự động	<p>Đặc tính kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Máy đo huyết áp tự động hoàn toàn giúp đo dễ dàng, sử dụng được cho trẻ từ 12 tuổi trở lên. - Khuyến nghị cho các cơ sở tự kiểm tra (trước khi có tư vấn của bác sĩ), phòng khám. - Máy đo huyết áp tự động với màn hình hiển 	02	Cái

thị dễ đọc và các tính năng thân thiện với người dùng.

- Tương thích với nhiều độ dày của cánh tay (chu vi từ 17 cm đến 42 cm).

- Màn hình LED và âm thanh bằng giọng nói hướng dẫn người dùng quy trình đo, giúp người mới dùng đo dễ dàng.

- Âm thanh thông báo kết quả sau khi đo.

- Cả thiết bị và nắp vòng bút đều được kháng khuẩn.

- Kết quả in tùy chỉnh với chức năng tải hình ảnh / logo.

- Kết quả đo có thể được truyền trực tiếp qua USB.

- Vòng bút có thể thay thế tránh được việc phải gửi toàn bộ thiết bị tới trung tâm dịch vụ khách hàng để sửa chữa nếu bị rò rỉ, giảm thiểu thời gian ngừng hoạt động của sản phẩm.

- Đo chính xác với các chức năng hỗ trợ người mới dùng

Điều hướng đo lường chính xác

- Hướng dẫn minh họa và âm thanh hỗ trợ các phép đo chính xác. Ngôn ngữ của âm thanh hướng dẫn và kết quả in có thể được thay đổi từ tiếng Anh sang tiếng Bengali, Indonesia Bahasa, Thái Lan hoặc Việt Nam

Cảm biến phát hiện khuỷu tay

- Hướng dẫn cánh tay người dùng đến vị trí đúng để đo.

Vòng bút di động.

- Vòng bút có khả năng kiểm soát góc giúp những người cao hơn có tư thế ngồi đúng và đặt tay một cách thoải mái.

Thông số kỹ thuật:

+ Kích thước: 420 (dài) x 460 (rộng) x 270 (cao) mm.

+ Trọng lượng: Khoảng 5.5 kg

+ Phạm vi đo: áp suất từ 0 đến 299 mmHG

+ Phương pháp hiển thị: màn hình số led.

+ Phương pháp đo: phương pháp đo dao động.

+ Bơm: bơm tự động.

+ Chu vi bắp tay có thể đo: 17 đến 42cm.

+ Nguồn điện: AC 100V đến 240V, tần số 50/60 Hz

+ Áp suất không khí: 700 đến 1060hPa

+ Độ ẩm: 15 đến 95%RH (không tụ nước)

+ Hiển thị: màn hình kỹ thuật số

+ Nhịp: 40 đến 180/min.

+ Chu vi bắp tay có thể đo: 17 đến 42cm

Cấu hình phụ kiện bao gồm:

+ Dây nguồn

+ Giấy in (1 cuộn)

+ Hướng dẫn sử dụng

+ Tấm kê tay

+ Bộ đổi nguồn AC

7	Máy dán nhãn ống nghiệm tự động	<p>Bao gồm: Máy chính và bộ phụ kiện tiêu chuẩn</p> <ul style="list-style-type: none"> * Thiết kế để bàn nhỏ gọn tối ưu không gian * Màn hình cảm ứng độ phân giải cao (HD) * Công suất: ≥ 1000 ống/giờ * Số lượng ống nạp: ≥ 132 ống/ lần * Số lượng ngõ vào ống: 6 khe (mỗi khe 25 ống) * Số lượng ngõ ra: <ul style="list-style-type: none"> - 1 ngõ ra ống nghiệm - 1 ngõ ra nhãn rời <p>HỆ THỐNG TIẾP NHẬN BN Bao gồm: Máy tính (máy chủ LIS kèm máy tính tiếp nhận), mua tại VN Switch mạng 8 cổng (mua tại VN) Giấy in tem (mua tại VN) Đầu đọc barcode (mua tại VN) Bộ UPS online 2 KVA PHẦN MỀM ĐIỀU KHIỂN VÀ KẾT NỐI OTBarcodev1A (LIS - HIS) * Tiêu chuẩn chất lượng: TCVN 7326-1:2003</p> <p>Hệ thống tự động chọn ống mẫu theo chỉ định từ LIS/HIS. In nhãn barcode, dán nhãn lên ống, phân phối ống và nhãn thông tin bệnh nhân vào một khay duy nhất cho một bệnh nhân để lấy mẫu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận thông tin từ LIS/HIS để in lên tem barcode. Dự phòng cấp điện khi chuyển nguồn điện lưới. - Các máy tính kết nối LIS với OTBarcodev1A được cài cùng với máy tính để bàn hiện có của bệnh viện trong Các phòng khám bệnh. - Nhận thông tin hành chính và chỉ định đến OTBarcodev1A - Cho phép thêm, sửa, xóa bệnh nhân, hoặc chỉ định dịch vụ xét nghiệm - Gán loại test xét nghiệm với loại ống mẫu sử dụng. - Đổi tên ống mẫu (EDTA, Serum) được in ra. - Thiết kế barcode dành Cho in thủ công. - In giấy hẹn,.... - Tự động lựa chọn ống mẫu theo chỉ định - Tự động in barcode với đầy đủ thông tin - Tự động dán barcode lên ống mẫu - In tem rời phục vụ dán giấy chỉ định, lọ nước tiểu, ống VS,... 	01	Cái
---	--	---	----	-----

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế:

- + Nhà thầu cung cấp, vận chuyển, và lắp đặt thiết bị hoàn chỉnh.
- + Thời gian bảo hành.
- + Chi phí đã bao gồm thuế và các dịch vụ có liên quan.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: 30 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Sẽ được thiết lập khi thương thảo hợp đồng.

Ghi chú:

Lưu ý: Đơn vị gửi báo giá theo mẫu báo giá đính kèm.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, VT- TBYT.

GIÁM ĐỐC



TS.BS. Trần Kiến Vũ



Mẫu báo giá
Áp dụng đối với gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế; gói thầu mua sắm linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Tên Thương mại	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Ký, mã, nhãn hiệu, model Hãng Sản Xuất ⁽³⁾	Mã VTYT theo QĐ 5086/QĐ-BTY	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất (5)	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/ khối lượng (7)	Đơn giá có VAT ⁽⁸⁾ (VNĐ)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VNĐ)	Thuế, phí, lệ phí, (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VNĐ)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VNĐ)
1	Thiết bị A													
2	Thiết bị B													
n	...													
Tổng Cộng														

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.
- (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.
- (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.
- (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.
- (5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.